

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

**ĐIỀU LỆ**  
**TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT**

Được Đại hội đồng Cổ đông thành lập thông qua vào ngày 04/10/2007

*Hà Nội - 2007*



MỤC LỤC

<b>Điều 1.</b>	<b>Định nghĩa và Giải thích</b>	<b>1</b>
1.1	Định nghĩa	1
1.2	Giải thích	3
1.3	Chấp thuận hay phê chuẩn	4
<b>Điều 2.</b>	<b>Thành lập</b>	<b>4</b>
2.1	Các nguyên tắc chung	4
2.2	Tên Công ty	4
2.3	Trụ sở của Công ty	4
2.4	Trách nhiệm hữu hạn	5
2.5	Đại diện theo pháp luật	5
2.6	Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty	5
<b>Điều 3.</b>	<b>Lĩnh vực, Mục tiêu và Quyền</b>	<b>5</b>
3.1	Lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh	5
3.2	Mục tiêu	5
3.3	Quyền và nghĩa vụ của Công ty	5
<b>Điều 4.</b>	<b>Thời hạn của Công ty</b>	<b>7</b>
<b>Điều 5.</b>	<b>Vốn Điều lệ</b>	<b>7</b>
5.1	Vốn Điều lệ	7
5.2	Các Nghĩa vụ Mua Cổ phần của các Cổ đông	7
5.3	Thời điểm đóng góp	7
5.4	Tỷ lệ nắm giữ	7
5.5	Tăng Vốn Điều lệ	8
5.6	Giảm Vốn Điều lệ	8
<b>Điều 6.</b>	<b>Cổ phần và trái phiếu</b>	<b>8</b>
6.1	Số lượng Cổ phần	8
6.2	Mệnh giá	8
6.3	Loại cổ phần	8
6.4	Cổ phiếu	9
6.5	Trái phiếu	9
<b>Điều 7.</b>	<b>Chào bán Cổ phần</b>	<b>9</b>
7.1	Chào bán cổ phần	9
7.2	Thời điểm hoàn thành việc bán Cổ phần	10
7.3	Nghĩa vụ của Công ty trong việc bán Cổ phần	10
<b>Điều 8.</b>	<b>Mua lại Cổ phần</b>	<b>10</b>
8.1	Theo nghị quyết của Công ty	10
8.2	Theo yêu cầu của Cổ đông	10
8.3	Cấm mua lại	11
8.4	Hoàn thành việc mua lại cổ phần	11
<b>Điều 9.</b>	<b>Chuyển nhượng cổ phần</b>	<b>11</b>
<b>Điều 10.</b>	<b>Thừa kế cổ phần</b>	<b>12</b>
<b>Điều 11.</b>	<b>Cổ đông</b>	<b>12</b>
11.1	Cổ đông Sáng lập	12
11.2	Số đăng ký Cổ đông	13
11.3	Quyền và nghĩa vụ	13
11.4	Đại diện được Ủy quyền	13
<b>Điều 12.</b>	<b>Quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông</b>	<b>14</b>
12.1	Tính chất	14
12.2	Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông	14
Đại hội đồng Cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:		14
<b>Điều 13.</b>	<b>Tiến hành Đại hội đồng Cổ đông</b>	<b>15</b>
13.1	Triệu tập Đại hội đồng Cổ đông	15
13.2	Thông báo và chương trình họp	15
13.3	Chủ tọa phiên họp Đại hội đồng Cổ đông	16
13.4	Hợp bằng công nghệ	17
13.5	Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông	17
13.6	Người đại diện theo ủy quyền	17
13.7	Nội dung Đại hội đồng Cổ đông thường niên	18

Trang ii

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:

HSBC

Bộ Tài chính

Vinashin

<b>Điều 14.</b>	<b>Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông</b>	<b>18</b>
14.1	Nghị quyết - Đa số Thông thường	18
14.2	Nghị quyết - Đa số Đặc biệt	18
14.3	Nghị quyết bằng văn bản không cần triệu tập Đại hội đồng Cổ đông	18
14.4	Biên bản Đại hội đồng Cổ đông	20
14.5	Yêu cầu hủy nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông	20
<b>Điều 15.</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>	<b>20</b>
15.1	Thành viên Hội đồng Quản trị	20
15.2	Quyền đề cử, bãi nhiệm và thay thế	20
15.3	Nhiệm kỳ	20
15.4	Tiêu chuẩn của Thành viên Hội đồng Quản trị	21
15.5	Quyền và nhiệm vụ của HĐQT	21
15.6	Các Ủy ban	22
15.7	Thông tin HĐQT	22
<b>Điều 16.</b>	<b>Tiến hành Cuộc họp HĐQT</b>	<b>22</b>
16.1	Triệu tập Cuộc họp HĐQT	22
16.2	Khách mời dự cuộc họp HĐQT	22
16.3	Thông báo và chương trình	23
16.4	Chủ tọa Cuộc họp HĐQT	23
16.5	Họp bằng công nghệ	23
16.6	Phiếu Biểu quyết	23
16.7	Người được ủy quyền	24
16.8	Số thành viên cần thiết để triệu tập Cuộc họp HĐQT	24
16.9	Nghị quyết của HĐQT	24
16.10	Biên bản Cuộc họp HĐQT	25
<b>Điều 17.</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>25</b>
<b>Điều 18.</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>25</b>
18.1	Thành viên Ban Kiểm soát	25
18.2	Quyền đề cử, bãi nhiệm và thay thế thành viên Ban kiểm soát	26
18.3	Nhiệm kỳ Ban kiểm soát	26
18.4	Tiêu chuẩn của Thành viên Ban Kiểm soát	26
18.5	Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát	26
<b>Điều 19.</b>	<b>Quản lý</b>	<b>27</b>
19.1	Tổng Giám đốc	27
19.2	Phó Tổng Giám đốc	28
19.3	Kế toán Trưởng	28
19.4	Không kiêm nhiệm	28
<b>Điều 20.</b>	<b>Nghĩa vụ của Người quản lý Công ty</b>	<b>28</b>
<b>Điều 21.</b>	<b>Hợp đồng, giao dịch phải được HĐQT chấp thuận</b>	<b>29</b>
<b>Điều 22.</b>	<b>Cổ tức và Dự trữ</b>	<b>29</b>
22.1	Cổ tức	30
22.2	Quỹ Dự trữ	30
<b>Điều 23.</b>	<b>Ngân sách và thông tin tài chính</b>	<b>30</b>
23.1	Tài khoản ngân hàng	31
23.2	Kế hoạch và ngân sách hàng năm	31
23.3	Hệ thống kế toán	31
23.4	Năm tài chính	31
23.5	Báo cáo và hồ sơ	31
<b>Điều 24.</b>	<b>Lao động</b>	<b>32</b>
24.1	Ký hợp đồng lao động	32
24.2	Các vấn đề lao động khác	32
<b>Điều 25.</b>	<b>Đơn vị phụ thuộc, công ty con và công ty liên kết của Công ty</b>	<b>32</b>
25.1	Đơn vị phụ thuộc, công ty con và công ty liên kết của Công ty	32
25.2	Mối quan hệ giữa Công ty và các đơn vị phụ thuộc	32
25.3	Mối quan hệ giữa Công ty và các công ty con và công ty liên kết của Công ty	33
<b>Điều 26.</b>	<b>Tái cơ cấu, Giải thể và Phá sản Công ty</b>	<b>33</b>
26.1	Quyết định về Tái cơ cấu và giải thể Công ty	33
26.2	Tiến trình Tái cơ cấu Công ty	33

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Trang iii

Vinashin

26.3	Tiến trình giải thể Công ty	33
26.4	Phá sản	33
<b>Điều 27.</b>	<b>Các quy định khác</b>	<b>33</b>
27.1	Con dấu	33
27.2	Thông báo	34
27.3	Luật điều chỉnh	34
27.4	Giải quyết tranh chấp nội bộ	34
27.5	Quy định bất hợp pháp, vô hiệu hay không còn hiệu lực thi hành	35
27.6	Tính chất bổ sung của các quyền	35
27.7	Sửa đổi	35
27.8	Ngay hiệu lực	35
<b>Phụ lục</b>		<b>37</b>

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Trang iv

Vinashin

## Điều 1. Định nghĩa và Giải thích

### 1.1 Định nghĩa

Các định nghĩa sau đây được áp dụng trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi.

**Tập đoàn Tài chính Bảo hiểm Bảo Việt** là một tổ hợp doanh nghiệp, không có tư cách pháp nhân, bao gồm công ty mẹ - Tập đoàn Bảo Việt, các công ty con, công ty liên kết và các đơn vị trực thuộc khác có mối quan hệ gắn bó lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác.

**Công ty** là Tập đoàn Bảo Việt - công ty mẹ của Tập đoàn Tài chính Bảo hiểm Bảo Việt, được thành lập và hoạt động theo Điều lệ này và Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh.

**Công ty con** là doanh nghiệp hạch toán độc lập do Công ty sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó; hoặc đa số thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp đó do Công ty có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm và hoặc việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp đó do Công ty có quyền quyết định.

**Công ty liên kết** là doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp không ở mức chi phối của Công ty, chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với Công ty theo tỷ lệ vốn góp hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đã ký.

**Đơn vị phụ thuộc** là các đơn vị hạch toán phụ thuộc nằm trong cơ cấu Công ty, bao gồm cả các đơn vị trực thuộc hoạt động kinh doanh và các đơn vị trực thuộc hoạt động sự nghiệp có thu.

**Báo cáo Tài chính hàng năm** được định nghĩa trong Điều 23.5(c) Điều lệ này.

**Biện pháp Bảo đảm** là phần quyền lợi hoặc quyền:

- (a) được giữ trong hoặc đối với một phần quyền lợi bất kỳ trong một tài sản, bao gồm cả việc giữ lại quyền sở hữu; hoặc
- (b) được tạo ra hoặc phát sinh theo cách khác trong hoặc đối với một phần quyền lợi bất kỳ trong một tài sản theo hợp đồng bán, thế chấp, cầm cố, ủy thác hay quyền hạn dùng để bảo đảm cho việc trả nợ hoặc một nghĩa vụ bằng tiền khác hoặc việc cưỡng chế một nghĩa vụ nào khác và dù có đang tồn tại hay đã được đồng ý để được cấp hay tạo ra hay không.

**Các Nghĩa vụ Mua Cổ phần** là các nghĩa vụ của một cổ đông đăng ký mua và thanh toán tiền mua số Cổ phần mà Cổ đông đó đã cam kết đăng ký mua và thanh toán.

**Cổ đông** là người sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của Công ty.

**Cổ đông Lớn** là một Cổ đông hoặc một nhóm Cổ đông nắm giữ ít nhất 10% tổng số Cổ phần phổ thông vào bất kỳ thời điểm cụ thể nào và đã nắm giữ những cổ phần đó trong ít nhất 6 tháng liên tiếp.

**Cổ đông Sáng lập** là Cổ đông tham gia xây dựng, thông qua và ký tên vào bản Điều lệ đầu tiên của Công ty. Danh sách và các thông tin chi tiết khác của Cổ đông sáng lập được liệt kê tại Điều 11.1 Điều lệ này

**Cổ phần** là các cổ phần của Công ty mà vào Ngày Thành lập chỉ bao gồm Cổ phần phổ thông.

**Cơ quan Nhà nước** là bất kỳ và toàn bộ các cơ quan sau đây của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam: Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, Tổng cục, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, ban ngành hay

đơn vị của các đối tượng trên, và bất kỳ và tất cả các ủy ban, bộ trưởng, hội đồng, cơ quan hay quan chức khác mà theo ý kiến của Công ty thì sự chấp thuận, phê duyệt, đăng ký, cam kết, tham gia hay xin ý kiến của họ là cần thiết hoặc nên có cho bất kỳ việc hay vấn đề gì được nêu hay dự liệu trong Điều lệ này.

**Đa số Đặc biệt** đối với trường hợp Đại hội đồng Cổ đông là sự phê chuẩn của các Cổ đông nắm giữ ít nhất 85% tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp (trực tiếp hay qua ủy quyền) và được quyền biểu quyết về nghị quyết có liên quan tại Đại hội đồng Cổ đông.

**Đa số Thông thường** đối với trường hợp Đại hội đồng Cổ đông là sự phê chuẩn của các Cổ đông nắm giữ ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp (trực tiếp hay qua ủy quyền) và được quyền biểu quyết về nghị quyết có liên quan tại Đại hội đồng Cổ đông.

**Đại diện được Ủy quyền** là đại diện được ủy quyền của một Cổ đông, được chỉ định theo Điều 11.4 Điều lệ này nhằm mục đích dự và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông.

**Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh** là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

**Giấy chứng nhận Đầu tư** là giấy chứng nhận đầu tư do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp cho Công ty cho một dự án đầu tư vào từng thời điểm.

**HĐQT** là Hội đồng quản trị của Công ty.

**IFRS** là các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế do Hội đồng Chuẩn mực Kế toán Quốc tế ban hành, và những Chuẩn mực Kế toán Quốc tế vẫn còn hiệu lực và chưa bị thay thế bằng một Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế.

**Kiểm soát** là thẩm quyền, dù có được thực hiện hay không, để kiểm soát công việc và việc kinh doanh của một người, thẩm quyền đó chắc chắn được xác lập đối với:

- (a) việc có được quyền sở hữu hoặc quyền chỉ thị việc biểu quyết trên 50% số phiếu được quyền biểu quyết hoặc kiểm soát thành phần của HĐQT (hoặc tương đương); hoặc
- (b) trong trường hợp của cá nhân, gia đình trực hệ của cá nhân đó hoặc bất kỳ công ty nào mà trong đó cá nhân đó hoặc gia đình trực hệ của cá nhân đó cùng (trực tiếp hay gián tiếp) có quyền sở hữu 50% trở lên, hoặc bất kỳ người nào thường hành động theo chỉ thị của cá nhân đó.

**Kiểm toán viên** là Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo Tài chính hàng năm cho Công ty, được thuê theo Điều 12.2(g) Điều lệ này.

**Luật Doanh nghiệp** là Luật Doanh nghiệp được Quốc hội Khóa XI nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua trong kỳ họp thứ 8 ngày 29 tháng 11 năm 2005.

**Năm Tài chính** là năm tài chính của Công ty được quy định tại điều 23.4 Điều lệ này.

**Ngày Làm việc** là các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần, trừ ngày nghỉ theo quy định của Pháp luật.

**Ngày Thành lập** là ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh.

**Người quản lý Công ty** hoặc **Người quản lý** là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty.

**Người có liên quan** là tổ chức hoặc cá nhân được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp.

**Pháp luật** là tất cả các luật, nghị định, quyết định, thông tư, quy chế và các văn bản khác có hiệu lực

pháp luật do Cơ quan Nhà nước ban hành, bao gồm cả Quyết định 310/2005/QĐ/TTg ngày 28/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 945/2007/QĐ-BTC ngày 07/3/2007 của Bộ Tài chính.

**Phê chuẩn** là bất kỳ sự cho phép, phê duyệt, giấy phép, chấp thuận, công nhận, kiểm định, nộp, đăng ký, chứng chỉ, nghị quyết, chỉ thị, tuyên bố hay ngoại lệ nào.

**Sổ Biên bản Cổ đông** là sổ ghi lại và/hoặc lưu trữ tất cả các biên bản của Đại hội đồng Cổ đông.

**Sổ Biên bản HĐQT** là sổ ghi lại và/hoặc lưu trữ tất cả các biên bản của các Cuộc họp HĐQT.

**Sổ đăng ký Cổ đông** là sổ đăng ký cổ đông của Công ty được Công ty lưu giữ theo Luật Doanh nghiệp.

**Tái cơ cấu Công ty** bao gồm cả sáp nhập, hợp nhất, chia, tách hay các dạng tái cơ cấu khác của Công ty theo quy định của Pháp luật.

**Tháng** là một tháng theo dương lịch.

**Thành viên HĐQT** là một thành viên của HĐQT, được Đại hội đồng Cổ đông bầu theo Điều 15.1 Điều lệ này.

**Thông tin Mật** là tất cả các thông tin mật, bí mật kinh doanh, ý tưởng, khái niệm hoặc thông tin kỹ thuật hay hoạt động do một bên sở hữu hoặc sử dụng, bao gồm cả thông tin về các công việc hay tài sản của một bên và thông tin về các điều khoản hay hiệu lực của Điều lệ này

**Tổng Giám đốc** là Tổng Giám đốc của Công ty được bổ nhiệm theo Điều 19.1(a) Điều lệ này.

**Tranh chấp** là bất kỳ tranh luận, tranh chấp, xung đột, khác biệt hay kiện tụng nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Điều lệ này, hiệu lực, việc vi phạm hoặc chấm dứt Điều lệ này.

**Trụ sở** là trụ sở tại địa chỉ đăng ký của Công ty được nêu tại Điều 2.3 Điều lệ này.

**Tỷ lệ nắm giữ** là tỷ lệ nắm giữ Cổ phần tương ứng của một Cổ đông trong Công ty và được tính bằng tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết mà mỗi Cổ đông nắm giữ chia cho tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của Công ty.

**USD hay Đô la Mỹ** là đơn vị tiền tệ hợp pháp của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

**VAS** là Chuẩn mực Kế toán Việt Nam được Bộ Tài chính công bố vào từng thời điểm cụ thể.

**Việt Nam** là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

**VIC** là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam, một doanh nghiệp Nhà nước được thành lập theo Quyết định số 145/TC/QĐ/TCCB của Bộ Tài chính ngày 01/3/1996 và chuyển thành Công ty theo Pháp luật vào Ngày thành lập.

**VND (VND) hay Đồng Việt Nam** là đơn vị tiền tệ hợp pháp của Việt Nam.

**Vốn Điều lệ** là số vốn do các Cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ Công ty.

## 1.2 Giải thích

Các tiêu đề chỉ nhằm mục đích thuận tiện và không ảnh hưởng đến việc giải thích. Các quy tắc sau đây được áp dụng trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi.

- (a) Đề cập đến một điều hay phụ lục là đề cập đến một điều hay phụ lục của Điều lệ này.

Trang 3

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Vinashin

- (b) Đề cập đến một hợp đồng hay tài liệu (bao gồm cả đề cập đến Điều lệ này) là đề cập đến hợp đồng hay tài liệu đó như được sửa đổi hay thay thế ngoại trừ trong phạm vi bị cấm theo Điều lệ này hoặc theo hợp đồng hay tài liệu khác đó và bao gồm cả các phụ lục và tài liệu kèm theo của hợp đồng hay tài liệu đó.
- (c) Đề cập đến một bên trong Điều lệ này hoặc một hợp đồng hoặc tài liệu khác bao gồm cả các bên kế nhiệm, bên thay thế được phép và bên nhận chuyển nhượng được phép của bên đó (và trong trường hợp áp dụng, các đại diện cá nhân pháp lý hoặc Đại diện được Ủy quyền của bên đó).
- (d) Đề cập đến Pháp luật hoặc một quy định của Pháp luật bao gồm cả việc sửa đổi hay ban hành lại, quy định pháp luật thay thế quy định đó và tất cả các quy chế hay văn bản pháp luật được ban hành theo đó.
- (e) Đề cập đến hành vi bao gồm cả việc bỏ sót, tuyên bố hay cam đoan, dù có bằng văn bản hay không.
- (f) Việc nêu một số từ sau các từ *bao gồm*, *bao gồm cả*, *ví dụ như* hoặc những cách nói tương tự không giới hạn việc đưa vào những từ khác.
- (g) Đề cập đến *người* bao gồm cả công ty, tổ chức tín thác, công ty hợp danh, tổ chức không thành lập dưới hình thức công ty hoặc thực thể khác, dù có là một pháp nhân riêng biệt hay không.
- (h) Đề cập đến văn bản bao gồm mọi phương pháp tái hiện từ ngữ, con số, bản vẽ hay ký hiệu dưới hình thức hữu hình và nhìn thấy được.

### 1.3 Chấp thuận hay phê chuẩn

Nếu việc thực hiện một hành động, vấn đề hay việc theo Điều lệ này phụ thuộc vào sự chấp thuận hay phê chuẩn của một bên hoặc thuộc quyền quyết định của một bên, thì bên đó có toàn quyền đưa ra sự chấp thuận hay phê chuẩn hoặc thực hiện quyền quyết định một cách có điều kiện hay vô điều kiện hay từ chối chấp thuận, phê chuẩn hoặc thực hiện quyền quyết định đó.

## Điều 2. Thành lập

### 2.1 Các nguyên tắc chung

- (a) Công ty được thành lập từ việc cổ phần hóa Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam, được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các quy định của Pháp luật có liên quan. Công ty kế thừa toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam theo quy định của Pháp luật.
- (b) Điều lệ này điều chỉnh việc quản lý Công ty. Tất cả các Cổ đông, kể cả cổ đông mới và cổ đông tương lai, đều phải chịu sự điều chỉnh của Điều lệ này.

### 2.2 Tên Công ty

Tên Công ty: TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT.

Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: BAOVIET HOLDINGS.

Tên Công ty viết tắt: TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT.

### 2.3 Trụ sở của Công ty

- (a) Số 8, phố Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Trang 4

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Vinashin



Điện thoại: (84.4) 9289999 / (84.4) 9289888

Fax: (84.4) 9289609 / (84.4) 9289610

E-mail: service@baoviet.com.vn

Website: www.baoviet.com.vn

hoặc tại địa chỉ do HĐQT có thể quyết định vào từng thời điểm.

- (b) Công ty có thể mở các đơn vị hạch toán phụ thuộc, chi nhánh và văn phòng đại diện tại các địa điểm trong nước hay ngoài nước và với số lượng và quy mô theo quyết định của HĐQT, phụ thuộc vào sự phê chuẩn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nếu Pháp luật có yêu cầu.

#### 2.4 Trách nhiệm hữu hạn

Công ty là một công ty cổ phần. Mỗi Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn mà Cổ đông đó đã góp vào Công ty.

#### 2.5 Đại diện theo pháp luật

Đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc .

#### 2.6 Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty

- (a) Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty sẽ hoạt động phù hợp với Hiến pháp của Việt Nam, Pháp luật và điều lệ của tổ chức đó.
- (b) Công ty tôn trọng tạo điều kiện thuận lợi để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong các tổ chức nêu tại Điều 2.6(a) Điều lệ này.

### Điều 3. Lĩnh vực, Mục tiêu và Quyền

#### 3.1 Lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh

Đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết; kinh doanh dịch vụ tài chính và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật

#### 3.2 Mục tiêu

Mục tiêu của Công ty là sử dụng vốn, tài sản, bộ máy quản lý, kỹ năng, lực lượng lao động và khả năng của các Cổ đông để tăng tối đa lợi nhuận của Công ty, tăng giá trị Cổ phần cho Cổ đông, và tái đầu tư để duy trì và phát triển Công ty.

#### 3.3 Quyền và nghĩa vụ của Công ty

- (a) Công ty phải chấp hành Pháp luật đối với toàn bộ hoạt động của mình.
- (b) Căn cứ theo Pháp luật, Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh, Giấy chứng nhận Đầu tư và các Phê chuẩn, Công ty có thể tự mình tiến hành các hoạt động hoặc phối hợp với các cá nhân, doanh nghiệp hoặc các đơn vị khác.
- (c) Căn cứ theo Pháp luật, Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh, Giấy chứng nhận Đầu tư và các Phê chuẩn, Công ty có thể:
- (i) Trực tiếp tuyển dụng, thuê, trả lương, kỷ luật và sa thải các cán bộ điều hành, cán bộ quản lý,

Trang 5

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Vinashin

nhân viên, người đại diện và công nhân;

- (ii) Ký kết và thực hiện các hợp đồng có liên quan và thực hiện các dự án với các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị hoặc cơ quan ở Việt Nam hoặc nước ngoài;
- (iii) Đầu tư và thành lập các doanh nghiệp mới;
- (iv) Đầu tư và thành lập các đơn vị trực thuộc;
- (v) Cung cấp dịch vụ tạo điều kiện cho hoạt động của các đơn vị trực thuộc, để thu lợi nhuận hoặc không thu lợi nhuận, như: đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ nhân viên, và xây dựng mạng công nghệ thông tin nội bộ;
- (vi) Mua, thuê hoặc thành lập theo cách khác, mua lại, duy trì và vận hành các văn phòng, cơ sở, chi nhánh, công ty con và các địa điểm tại Việt Nam;
- (vii) Mua, thuê hoặc mua lại một cách hợp pháp bằng cách khác tất cả các loại tài sản khác;
- (viii) Bán, cho thuê hoặc định đoạt bằng cách khác các thiết bị và các tài sản khác không cần thiết cho hoạt động của Công ty;
- (ix) Nhập khẩu vật liệu, thiết bị và vật tư;
- (x) Mua hoặc có được bằng cách khác tất cả các loại dịch vụ cần thiết hoặc hữu ích cho hoạt động của Công ty;
- (xi) Mua lại và xử lý các bằng sáng chế, quyền liên quan đến bằng sáng chế, bản quyền, phát minh, nhãn hiệu hàng hóa, quy trình, giấy phép, công nghệ, bí quyết và các quyền sở hữu trí tuệ khác;
- (xii) Duy trì tất cả các loại quan hệ ngân hàng với các tổ chức tài chính và tín dụng ở nước ngoài và các tổ chức tài chính và tín dụng tại Việt Nam;
- (xiii) Vay vốn và huy động vốn hoặc cung cấp bảo lãnh, bảo đảm, bồi hoàn và các giấy ủy quyền, và cầm cố, thế chấp, xác lập biện pháp bảo đảm bằng hoặc ràng buộc theo cách khác bất cứ tài sản nào của mình làm bảo đảm cho các khoản vay;
- (xiv) Xử lý các tranh chấp và tham gia vào các loại thủ tục tố tụng có liên quan;
- (xv) Tiến hành phân chia lợi nhuận và, nếu cần thiết, áp dụng các biện pháp bù lỗ;
- (xvi) Đầu tư thu nhập, vốn nhân rồi, các khoản dự phòng, dự trữ kinh doanh và các tài sản khác của Công ty;
- (xvii) Mua bảo hiểm có thể cần thiết hoặc nên có trong quá trình hoạt động của Công ty;
- (xviii) Thuê luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên, đại lý, cố vấn, tư vấn, kiến trúc sư, kỹ sư, nhà thầu và những người khác trong và ngoài Việt Nam để trợ giúp Công ty;
- (xix) Tham gia các giao dịch và hoạt động liên quan đến việc kinh doanh ngoại hối;
- (xx) Xử lý các khoản lỗ theo phương thức mà Công ty thấy phù hợp;
- (xxi) Tiến hành giải thể và xử lý tài sản khi chấm dứt hoặc kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty; và
- (xxii) Nói chung thực hiện tất cả những công việc hợp pháp khác cần thiết hoặc nên làm để hoàn thành mục tiêu của Công ty.

Trang 6

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Vinashin

**Điều 4. Thời hạn của Công ty**

Trừ khi chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 26.3 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ Ngày Thành lập và là vô thời hạn .

**Điều 5. Vốn Điều lệ**

**5.1 Vốn Điều lệ**

Vốn Điều lệ của Công ty vào Ngày Thành lập là 5.730.266.050.000 VNĐ (năm nghìn bảy trăm ba mươi tỷ, hai trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng).

**5.2 Các Nghĩa vụ Mua Cổ phần của các Cổ đông**

Mỗi Cổ đông phải đóng góp vào Vốn Điều lệ của Công ty theo các Nghĩa vụ Mua Cổ phần của mình như sau:

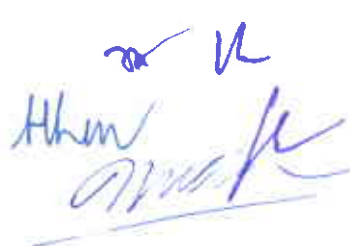
Cổ đông	Số Cổ phần	Tổng mệnh giá Cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ nắm giữ	Hình thức
Bộ Tài chính Việt Nam	444.300.000	4.443.000.000.000	77,54%	Tiền mặt cùng vốn góp và tài sản khác của VIC được bàn giao cho Công ty theo quy định của Pháp luật
HSBC Insurance (Asia-Pacific) Holdings Limited	57.302.661	573.026.610.000	10%	Tiền mặt theo Hợp đồng Mua Cổ phần đã ký giữa Bộ Tài chính, VIC và HSBC Insurance ngày 13/9/2007
Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (VINASHIN)	20.400.000	204.000.000.000	3,56%	Tiền mặt theo hợp đồng đầu tư đã ký kết giữa Vinashin và VIC ngày 13/9/2007
Các cổ đông góp vốn khác	51.023.944	510.239.440.000	8,90%	Tiền mặt

**5.3 Thời điểm đóng góp**

- (a) Các Cổ đông Sáng lập và các Cổ đông khác đã đóng góp đầy đủ theo hình thức góp ban đầu của mình theo các Nghĩa vụ Mua Cổ phần của mình tại Ngày Thành lập.
- (b) Mỗi khoản mua Cổ phần sau này phải được Cổ đông chấp nhận mua góp trước khi việc mua Cổ phần có liên quan được ghi vào Sổ đăng ký Cổ đông theo Điều 7.2 Điều lệ này.

**5.4 Tỷ lệ nắm giữ**

- (a) Tỷ lệ nắm giữ của các Cổ đông Sáng lập tại thời điểm thành lập Công ty được nêu tại Điều 5.2 Điều lệ này. Tỷ lệ nắm giữ của một Cổ đông có thể thay đổi, nếu số lượng Cổ phần do Cổ đông đó nắm giữ thay đổi theo Điều lệ này và nếu cần thiết sẽ được đăng ký với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.


- (b) Lợi nhuận và các khoản thu nhập của Công ty, cho dù khi giải thể hoặc trong trường hợp khác, phải được phân chia theo các quy định của Pháp luật về phân chia thu nhập khi giải thể hoặc trong các trường hợp khác đó.

### 5.5 Tăng Vốn Điều lệ

- (a) Vốn Điều lệ có thể tăng tùy thuộc vào hoạt động của Công ty. Việc tăng đó phải do Đại hội đồng Cổ đông quyết định bằng Đa số Đặc biệt và được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận hoặc đăng ký với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nếu Pháp luật có yêu cầu.
- (b) Vốn Điều lệ có thể tăng bằng cách:
- (i) Tái đầu tư tất cả hoặc một phần lợi nhuận chưa phân phối;
  - (ii) Chuyển một quỹ dự trữ, thặng dư vốn (nếu có) thành Vốn Điều lệ;
  - (iii) Tăng số lượng Cổ phần của Công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông theo Điều 14.2 (b) Điều lệ này; hoặc
  - (iv) Phương pháp khác do Đại hội đồng Cổ đông quyết định phù hợp với các quy định của Pháp luật.
- (c) Công ty phải bảo đảm rằng Điều lệ này và Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh được sửa đổi một cách hợp pháp để phản ánh việc tăng Vốn Điều lệ.

### 5.6 Giảm Vốn Điều lệ

- (a) Vốn Điều lệ có thể giảm tùy thuộc vào hoạt động của Công ty. Việc giảm đó phải do Đại hội đồng Cổ đông quyết định bằng Đa số Đặc biệt và được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận hoặc đăng ký với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nếu Pháp luật có yêu cầu.
- (b) Công ty phải bảo đảm rằng Điều lệ này và Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh được sửa đổi một cách hợp pháp để phản ánh việc giảm Vốn Điều lệ.

## Điều 6. Cổ phần và trái phiếu

### 6.1 Số lượng Cổ phần

Tại thời điểm có hiệu lực của Điều lệ này:

- (a) Tổng số lượng Cổ phần được quyền chào bán của Công ty là 573.026.605 cổ phần;
- (b) Số lượng Cổ phần đã phát hành của Công ty là 573.026.605 cổ phần;
- (c) Số lượng cổ phần chưa phát hành của Công ty là 0 cổ phần.

### 6.2 Mệnh giá

Mệnh giá của mỗi Cổ phần là 10.000 VNĐ (Mười nghìn Đồng Việt Nam).

### 6.3 Loại cổ phần

- (a) Công ty phát hành cổ phần phổ thông. Mỗi cổ phần phổ thông tương đương với một phiếu bầu và có các quyền và giá trị ngang nhau về mọi mặt.
- (b) Tại thời điểm thành lập, Công ty không có cổ phần ưu đãi. Sau thời điểm thành lập Công ty có thể

phát hành các loại cổ phần ưu đãi theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật.

#### 6.4 Cổ phiếu

Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành hoặc bút toán ghi sổ xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Cổ phiếu có thể ghi tên hoặc không ghi tên. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- (a) Tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty;
- (b) Số và ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh;
- (c) Số lượng Cổ phần và loại Cổ phần;
- (d) Mệnh giá mỗi Cổ phần và tổng mệnh giá số Cổ phần ghi trên cổ phiếu;
- (e) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của Cổ đông là tổ chức đối với cổ phiếu có ghi tên;
- (f) Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng Cổ phần;
- (g) Chữ ký mẫu của người đại diện theo pháp luật và con dấu của Công ty; và
- (h) Số đăng ký tại Sở Đăng ký Cổ đông của Công ty và ngày phát hành cổ phiếu.

#### 6.5 Trái phiếu

Công ty có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ này.

### Điều 7. Chào bán Cổ phần

#### 7.1 Chào bán cổ phần

Trường hợp Công ty phát hành thêm Cổ phần bổ sung, Công ty sẽ chào bán số Cổ phần đó cho tất cả Cổ đông theo tỷ lệ Cổ phần hiện có của họ tại Công ty và phải thực hiện theo quy định sau đây:

- (a) Công ty phải thông báo bằng văn bản đến tất cả các Cổ đông theo phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của họ. Thông báo phải được đăng báo trong ba số liên tiếp trong thời hạn mười Ngày Làm việc, kể từ ngày thông báo.
- (b) Thông báo phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của Cổ đông là tổ chức; số cổ phần và tỷ lệ cổ phần hiện có của cổ đông tại Công ty; tổng số cổ phần dự kiến phát hành và số cổ phần Cổ đông được quyền mua; giá chào bán cổ phần; thời hạn đăng ký mua; họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Thời hạn xác định trong thông báo phải hợp lý đủ để Cổ đông đăng ký mua cổ phần. Kèm theo thông báo phải có mẫu phiếu đăng ký mua do Công ty phát hành;
- (c) Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác;
- (d) Nếu phiếu đăng ký mua cổ phần không được gửi về Công ty đúng hạn như thông báo thì Cổ đông có liên quan coi như đã không nhận quyền ưu tiên mua. Trường hợp số lượng cổ phần dự định phát hành không được Cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì số cổ

Trang 9

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Vinashin

phần dự kiến phát hành còn lại sẽ do Hội đồng quản trị quản lý. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho Cổ đông của Công ty hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các Cổ đông theo Điều 7.1 (b) của Điều lệ này, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua trung tâm giao dịch chứng khoán.

## 7.2 Thời điểm hoàn thành việc bán Cổ phần

Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại khoản 2 Điều 86 của Luật Doanh nghiệp được ghi đúng, ghi đủ vào Sổ Đăng ký Cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành Cổ đông của Công ty đối với các Cổ phần đã bán.

## 7.3 Nghĩa vụ của Công ty trong việc bán Cổ phần

Sau khi cổ phần được bán, Công ty phải phát hành và trao cổ phiếu cho người mua. Công ty có thể bán cổ phần mà không trao cổ phiếu. Trong trường hợp này, các thông tin về cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 86 của Luật Doanh nghiệp được ghi vào Sổ Đăng ký Cổ đông là đủ để chứng thực quyền sở hữu Cổ phần của Cổ đông đó trong Công ty.

## Điều 8. Mua lại Cổ phần

### 8.1 Theo nghị quyết của Công ty

Trừ khi Đại hội đồng Cổ đông có quyết định khác theo Đa số Đặc biệt, nếu Công ty đề xuất mua lại bất kỳ Cổ phần đã phát hành nào, thì các thủ tục sau phải được tuân thủ:

- (a) Có nghị quyết về việc mua lại được thông qua bởi:
  - (i) HĐQT nếu mua lại tối đa 10% Cổ phần đã phát hành của từng loại trong vòng 12 tháng; hoặc
  - (ii) Đại hội đồng Cổ đông, nếu mua lại trên 10% Cổ phần đã phát hành của từng loại trong vòng 12 tháng, nhưng không quá 30% tổng số Cổ phần đã phát hành.
- (b) HĐQT có thể quyết định thời điểm và giá mua lại Cổ phần, tùy thuộc vào các giới hạn do Đại hội đồng Cổ đông quy định. Cổ phần có thể được mua lại theo bất kỳ giá nào do HĐQT quyết định.
- (c) Bằng một Đề nghị Mua lại gửi cho mỗi Cổ đông, Công ty phải đề nghị mua lại Cổ phần theo Tỷ lệ nắm giữ tương ứng của Cổ đông.
- (d) Mỗi Cổ đông sẽ có 30 ngày kể từ khi nhận được Đề nghị Mua lại để đồng ý bán các Cổ phần mua lại được nêu trong Đề nghị Mua lại theo giá và các điều kiện quy định rõ trong Đề nghị Mua lại, bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Công ty. Nếu Công ty không nhận được thông báo bằng văn bản trong thời hạn này, thì Đề nghị Mua lại với Cổ đông đó sẽ được coi là bị từ chối.

### 8.2 Theo yêu cầu của Cổ đông

- (a) Căn cứ theo Pháp luật và Điều 8.2(b) Điều lệ này, một Cổ đông có thể yêu cầu Công ty mua lại Cổ phần của mình (Yêu cầu Mua lại) nếu Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định của Đại hội đồng Cổ đông liên quan tới việc:
  - (i) Sửa đổi hoặc bổ sung một quy định của Điều lệ này về các quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông và Đại hội đồng Cổ đông.
  - (ii) Tổ chức lại Công ty.

- (b) Yêu cầu Mua lại phải:
- (i) Được lập thành văn bản;
  - (ii) Ghi rõ tên và địa chỉ của Cổ đông;
  - (iii) Ghi rõ số lượng Cổ phần của Cổ đông;
  - (iv) Ghi rõ giá bán dự kiến, giá này phải dựa trên ước tính giá trị thị trường của các Cổ đông;
  - (v) Ghi rõ lý do yêu cầu mua lại Cổ phần; và
  - (vi) Được gửi cho Công ty trong vòng 10 Ngày Làm việc, kể từ ngày Đại hội đồng Cổ đông ra quyết định nêu tại Điều 8.2 (a) Điều lệ này.
- (c) Giá của Cổ phần mua lại tính theo quy định sau:
- (i) Công ty có 90 ngày kể từ khi Công ty nhận được Yêu cầu Mua lại để tính giá trị thị trường của Cổ phần mua lại tại thời điểm mua lại, và Công ty phải thông báo giá trị này cho tất cả các Cổ đông.
  - (ii) Trường hợp không thoả thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp được cấp phép tại Việt Nam xác định giá trị thị trường. Các Cổ đông đồng ý rằng quyết định của tổ chức định giá về giá trị thị trường của Cổ phần mua lại là cuối cùng và có hiệu lực ràng buộc.
- (d) Nếu Công ty không mua lại Cổ phần vì nếu làm việc đó Công ty sẽ mất khả năng thanh toán, thì Cổ đông có liên quan có quyền chuyển nhượng Cổ phần có thể mua lại cho một Cổ đông khác hoặc cho một bên thứ ba.

### 8.3 Cấm mua lại

Công ty không được mua lại Cổ phần nếu việc đó làm cho Công ty mất khả năng thanh toán.

### 8.4 Hoàn thành việc mua lại cổ phần

- (a) Việc hoàn thành mua lại Cổ phần theo Điều 8 Điều lệ này phải tiến hành trong thời hạn 30 ngày kể từ khi chấp nhận Đề nghị Mua lại theo Điều 8.1 Điều lệ này hoặc ngày giá thị trường được xác định theo Điều 8.2 Điều lệ này theo cách thức sau:
- (i) Cổ đông phải giao cho Công ty cổ phiếu (Sổ Đăng ký Cổ đông) chứng nhận quyền sở hữu Cổ phần được mua lại.
  - (ii) Công ty phải thanh toán cho Cổ đông số tiền có liên quan phải trả cho Cổ phần mua lại trong thời hạn 5 Ngày Làm việc kể từ ngày hoàn thành việc mua lại cổ phần.
- (b) Việc phát hành Cổ phần mới phải tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ này.

## Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

- (a) Mọi Cổ phần đã phát hành có thể được chuyển nhượng không hạn chế ngoại trừ các trường hợp được quy định theo Điều lệ này và Pháp luật.
- (b) Trong vòng 3 (ba) năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh của Công ty, các Cổ đông Sáng lập có thể chuyển nhượng Cổ phần phổ thông của mình cho các Cổ đông Sáng lập khác, nhưng chỉ có thể chuyển nhượng Cổ phần của mình cho những người không phải là Cổ đông Sáng

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Trang 11

Vinashin

lập theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, khi biểu quyết về vấn đề này Cổ đông Sáng lập dự định chuyển nhượng Cổ phần của mình sẽ không được bỏ phiếu. Người mua các Cổ phần đó sẽ trở thành Cổ đông Sáng lập của Công ty thay cho bên chuyển nhượng.

- (c) Sau 3 (ba) năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh của Công ty, các hạn chế cổ đông sáng lập chuyển nhượng cổ phần nêu trên sẽ được bãi bỏ ngoại trừ thời hạn không chuyển nhượng cổ phần phổ thông của Cổ đông Sáng lập là nhà đầu tư chiến lược nước ngoài là 5 năm (không bao gồm việc chuyển nhượng trong nội bộ tập đoàn mà nhà đầu tư nước ngoài là thành viên), kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh của Công ty.
- (d) Các cổ đông có quyền ưu tiên biểu quyết (nếu có) không được chuyển nhượng cổ phần có quyền ưu tiên của mình cho người khác.
- (e) Việc chuyển nhượng cổ phần sẽ được thực hiện bằng văn bản hoặc theo cách thức khác do Đại hội đồng Cổ đông quyết định. Việc chuyển nhượng cổ phần thông qua sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán sẽ tuân theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán.
- (f) Các tài liệu liên quan tới việc chuyển nhượng sẽ được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo pháp luật của các bên ký. Bên chuyển nhượng sẽ vẫn là Cổ đông đối với Cổ phần có liên quan cho tới khi tên của bên nhận chuyển nhượng được ghi trong Sổ Đăng ký Cổ đông được duy trì theo Luật Doanh nghiệp.

## **Điều 10. Thừa kế cổ phần**

- (a) Trong trường hợp một cổ đông chết hoặc mất tích theo quy định của Pháp luật, việc thừa kế cổ phần sẽ tuân theo các quy định của Điều lệ này, luật thừa kế và pháp luật có liên quan.
- (b) Sau khi xuất trình mọi giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp cổ phần, người thừa kế sẽ đăng ký tên mình là chủ sở hữu hợp pháp cổ phần đã nêu và trở thành cổ đông của Công ty và sẽ có các quyền và nghĩa vụ mà cổ đông chết hoặc mất tích trước đây được hưởng theo quy định của Pháp luật và phù hợp với Điều lệ này và Pháp luật có liên quan.
- (c) Cổ phần của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và các cán bộ điều hành khác của Công ty có thể được thừa kế không hạn chế nhưng người thừa kế sẽ không được thừa kế quyền được trở thành thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát hoặc cán bộ điều hành khác của Công ty.

## **Điều 11. Cổ đông**

### **11.1 Cổ đông Sáng lập**

Các Cổ đông Sáng lập gồm:

- (a) Bộ Tài chính Việt Nam

Địa chỉ: Số 28, Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại: +844 220 2828

Số Fax: +844 220 8010

Ngày thành lập: 28/8/1945

Trang 12

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Vinashin



- (b) HSBC Insurance (Asia-Pacific) Holdings Limited, một công ty được thành lập và tồn tại hợp thức theo luật pháp Đặc khu hành chính Hồng Kông.

Địa chỉ trụ sở đăng ký: 18/F, Tower 1, HSBC Centre, 1 Sham Mong Road, Kowloon, Hong Kong S.A.R.

Điện thoại: +852 2288 6688

Fax: +852 2899 8875

Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư và kinh doanh bảo hiểm

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số 02963470-000-04-98-2

Ngày thành lập: 24/4/1970

Nơi thành lập: Hồng Kông

- (c) Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (VINASHIN), một công ty được thành lập và tồn tại hợp thức theo luật pháp Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Địa chỉ trụ sở đăng ký: Số 109, phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội

Số điện thoại: +844 743 9816

Số Fax: +844 733 6762

Ngành nghề kinh doanh chính: Đóng mới và sửa chữa tàu thủy

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0106000739

Ngày thành lập: 15/5/2006

Nơi thành lập: Việt Nam

Các Cổ đông Sáng lập có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

#### 11.2 Sở đăng ký Cổ đông

Công ty phải lập và lưu giữ Sở đăng ký Cổ đông.

#### 11.3 Quyền và nghĩa vụ

Các Cổ đông có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này..

#### 11.4 Đại diện được Ủy quyền

- (a) Nếu Cổ đông là pháp nhân, thì Cổ đông đó phải chỉ định bằng văn bản cho một hay nhiều Đại diện được Ủy quyền để đại diện cho mình tại Đại hội đồng Cổ đông. Đề cập tới các quyền và nghĩa vụ của một Cổ đông liên quan tới Đại hội đồng Cổ đông bao gồm cả đề cập tới Đại diện được Ủy quyền của Cổ đông đó.

- (b) Thông báo chỉ định phải có các chi tiết sau:

(i) Tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số và ngày của quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh của Cổ đông;

(ii) Số lượng Cổ phần, loại Cổ phần và ngày đăng ký làm Cổ đông với Công ty;



- (iii) Họ tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu hoặc giấy tờ cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo pháp luật của Cổ đông và Đại diện được Ủy quyền;
  - (iv) Số lượng cổ phần mà Đại diện được Ủy quyền đã được chỉ định để đại diện; và
  - (v) Thời hạn đại diện theo ủy quyền của Đại diện được Ủy quyền.
- (c) Cổ đông phải thông báo cho Công ty về việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi Đại diện được Ủy quyền của mình trong thời gian sớm nhất có thể bằng việc gửi cho Công ty một bản sao thông báo chỉ định hoặc thông báo chấm dứt.
- (d) Sau đó Công ty phải gửi thông báo chỉ định hoặc thông báo chấm dứt Đại diện được Ủy quyền tới Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong vòng 5 Ngày Làm việc kể từ ngày Công ty nhận được thông báo từ Cổ đông.
- (e) Việc chỉ định hoặc chấm dứt một Đại diện được Ủy quyền sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm cuối cùng trong các thời điểm sau:
- (i) Ngày Công ty nhận được thông báo chỉ định hoặc chấm dứt;
  - (ii) Ngày Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhận được thông báo chỉ định hoặc chấm dứt; và
  - (iii) Ngày khác được ghi cụ thể trong thông báo chỉ định hoặc chấm dứt.
- (f) Mỗi Cổ đông bồi hoàn cho Công ty đối với mọi khiếu nại phát sinh liên quan tới hành động sai trái, gian lận, cố ý sai phạm do Đại diện được Ủy quyền của mình gây ra trong thời gian người đó đại diện cho Cổ đông và đối với mọi khiếu nại phát sinh liên quan tới việc bãi nhiệm Đại diện được Ủy quyền khỏi chức vụ của người đó do sự gian lận của Đại diện được Ủy quyền.
- (g) Mỗi Cổ đông phải bảo đảm rằng Đại diện được Ủy quyền của mình có khả năng và mong muốn hành động với tư cách là đại diện theo ủy quyền trước Đại hội đồng Cổ đông và cam kết rằng mình sẽ bảo đảm rằng Đại diện được Ủy quyền đó sẽ không cố tình vắng mặt hoặc không tham dự Đại hội đồng Cổ đông mà không có lý do chính đáng nhằm ngăn cản hoạt động của Công ty.
- (h) Đại diện được Ủy quyền không được hưởng thù lao của Công ty, ngoài việc thanh toán phí tổn đi lại và các khoản phí tổn khác phát sinh một cách hợp lý khi thực hiện nhiệm vụ của mình là một đại diện được ủy quyền, trừ khi Đại hội đồng Cổ đông đồng ý khác đi theo nghị quyết với Đa số Thông thường.

## **Điều 12. Quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông**

### **12.1 Tính chất**

- (a) Đại hội đồng Cổ đông gồm tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.
- (b) Cổ đông được quyền biểu quyết có quyền dự Đại hội đồng Cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết của mình.

### **12.2 Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- (a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

Ký tắt của các Cổ đông sáng lập:  
HSBC

Bộ Tài chính

Trang 14

Vinashin

